

Số: 1362 /QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

**THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện thủ tục kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 34/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Thông tư số 16/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2013/TT-NHNN;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế Ngân hàng Nhà nước,

**QUYẾT ĐỊNH**

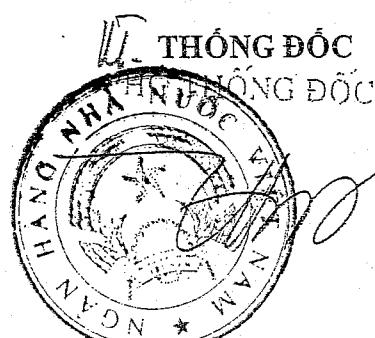
**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2016.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP, Vụ PC, Vụ CSTT (02).



Nguyễn Thị Hồng

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỒ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 136/2/QĐ-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016  
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

**PHẦN I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
01	B-NHA- 254763- TT	Chấp thuận đề nghị phát hành trái phiếu trong nước của năm tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2013/TT- NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	Hoạt động tiền tệ	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

**PHẦN II**

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỒ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

- Thủ tục hành chính cấp trung ương
- Lĩnh vực: Hoạt động tiền tệ.

- **Tên thủ tục:** *Chấp thuận phương án phát hành trái phiếu của tổ chức tín dụng do nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ phát hành trái phiếu riêng lẻ, tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài chào bán trái phiếu ra công chúng.*

- **Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: *Tổ chức tín dụng do nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ phát hành trái phiếu riêng lẻ, tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài chào bán trái phiếu ra công chúng gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận phương án phát hành trái phiếu của năm tài chính đến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.*

+ Bước 2: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét hồ sơ.

+ Bước 3:

Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ý kiến trả lời bằng văn bản về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận *phương án phát hành trái phiếu của năm tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài*.

Trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ý kiến trả lời bằng văn bản về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận *phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền của năm tài chính của tổ chức tín dụng*.

- **Cách thức thực hiện:**

+ Nộp trực tiếp;

+ Qua đường bưu điện;

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

+ Đề nghị chấp thuận *phương án phát hành trái phiếu của năm tài chính do người đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài ký*.

+ Phương án phát hành trái phiếu trong nước của năm tài chính theo quy định tại Điều 21 Thông tư này.

+ Bản sao có chứng thực *hoặc bản sao có xác nhận của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo tài chính của năm liền kề trước năm phát hành được kiểm toán và báo cáo tài chính quý gần nhất. Báo cáo tài chính được kiểm toán phải là báo cáo kiểm toán nếu ý kiến chấp nhận toàn phần. Trường hợp phát hành trước ngày 01 tháng 04 hàng năm chưa có báo cáo tài chính năm của năm liền kề trước năm đề nghị phát hành được kiểm toán thì phải có:*

(i) Báo cáo tài chính được kiểm toán của năm trước năm liền kề với kết quả hoạt động kinh doanh có lãi;

(ii) Báo cáo tài chính quý gần nhất với kết quả hoạt động kinh doanh có lãi được kiểm toán (nếu có);

(iii) Báo cáo tài chính của năm liền kề trước năm đề nghị phát hành với kết quả hoạt động kinh doanh có lãi được Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên phê duyệt đối với tổ chức tín dụng; Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc phê duyệt đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

+ Kế hoạch nguồn vốn và sử dụng vốn của năm tài chính.

+ Trường hợp tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chào bán trái phiếu ra công chúng thì báo cáo về lô lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán, nợ phải trả quá hạn trên một năm (nếu có).

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xác nhận của tổ chức tín dụng Điều lệ và bản sao Giấy phép đổi với tổ chức tín dụng phát hành trái phiếu lần đầu; bản sao Giấy phép thành lập đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài phát hành trái phiếu lần đầu.

+ Phương án tăng vốn điều lệ từ nguồn phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong đó phải có các nội dung theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước về thay đổi mức vốn điều lệ của tổ chức tín dụng (đối với trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền).

+ Các tài liệu khác có liên quan đến điều kiện phát hành trái phiếu (nếu có).

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với đề nghị chấp thuận phương án phát hành trái phiếu (không bao gồm trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền).

+ 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với đề nghị phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền của năm tài chính.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức tín dụng do nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ phát hành trái phiếu riêng lẻ, tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài chào bán trái phiếu ra công chúng.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Chính sách tiền tệ).

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: văn bản chấp thuận.

- Lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Việc chào bán trái phiếu ra công chúng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải tuân thủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật chứng khoán, Điều 15, Điều 16, Điều 17 và Điều 18 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP.

+ Việc phát hành trái phiếu riêng lẻ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải tuân thủ các điều kiện quy định tại Điều 13 Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp. Riêng điều kiện về đáp ứng yêu cầu tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tuân thủ theo quy định tại khoản 1 Điều 130 Luật các tổ chức tín dụng và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010.

+ Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

+ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP.

+ Thông tư số 34/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Ngày có hiệu lực 14/02/2014.

+ Thông tư số 16/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.